

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TH O  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:59/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 23/9 /2020

V/v. *Xin ly hôn*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TH O– THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phan Quốc Quân*

*Các Hội thẩm nhân dân:*

**1. Bà Nguyễn Thị Minh Huyền; 2. Ông Lê Huy Trọng**

*- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Ông Đỗ Văn Thường – Cán bộ toà án nhân dân huyện Th O;*

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Th O tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Kiều Diễm – Kiểm sát viên.*

Ngày 23 tháng 9 năm 2020, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Th O xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 139/2020/TLST-HNGĐ ngày 16/6/2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2020/QĐST-HNGĐ ngày 19 tháng 8 năm 2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Quách S M sinh năm 1994.

HKTT: Thôn A P,xã C D,huyện Th O, TP Hà Nội.

**2. Bị Đơn:** Anh Nguyễn B T, sinh năm 1996;

HKTT: Thôn T T,xã T C,huyện Th O, TP Hà Nội.

Chị Mai: Có mặt– Anh Tuấn : Vắng mặt

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn xin ly hôn ngày 22 tháng 5 năm 2020 nguyên đơn chị Quách S M trình bày: Tôi và Anh Nguyễn B T trước khi cưới có tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 04/10/2019 tại UBND xã T C,Th O,Hà Nội. Sau khi kết hôn chúng tôi chung sống với nhau hạnh phúc được thời gian ngắn khoảng 3-4 tháng thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh Tuấn không quan tâm đến đời sống vợ chồng, do vậy thường xảy ra cãi cọ,cuộc sống không hạnh phúc. Đến khoảng đầu năm 2020 do mâu thuẫn vợ chồng nên tôi đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ sinh sống

và không còn quan hệ gì với anh Tuấn nữa. Nay tôi xác định không còn tình cảm với anh Tuấn nên tôi xin được ly hôn.

**2. Về con chung:** Vợ chồng chưa có con chung.

Về tài sản chung vợ chồng: Chị Mai không yêu cầu tòa án giải quyết.

Nay chị Mai yêu cầu Tòa án giải quyết cho được ly hôn. Tại phiên tòa, chị Mai vẫn giữ nguyên yêu cầu xin được ly hôn với anh Nguyễn B T– Anh Tuấn mặc dù đã được triệu tập nhiều lần nhưng không đến Tòa gây nhiều khó khăn cho việc giải quyết vụ án. Tại phiên Tòa hôm nay anh Tuấn vắng mặt không lý do.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến : Về tố tụng Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã tiến hành giải quyết vụ án đúng với qui định của Bộ luật tố tụng dân sự .

Về việc giải quyết nội dung vụ án: Đại diện Viện kiểm sát có ý kiến: Mục đích hôn nhân không đạt được đề nghị Tòa cho ly hôn; Về con chung: Chưa có nên không xét. Về tài sản chung: Không xem xét. Trường hợp anh Tuấn yêu cầu về tài sản thì sẽ giải quyết bằng vụ án khác.

**NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa , Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng: Bị đơn anh Nguyễn B T đều đã nhận biết được Thông báo thụ lý vụ án, thông báo phiên họp kiểm tra chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa hợp lệ; Ngày 23 tháng 9 năm 2020 phiên tòa mở lại lần thứ hai, anh Tuấn vắng mặt nên Tòa áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt bị đơn.

Chị Quách S M và Anh Nguyễn B T trước khi cưới có tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 04/10/2019 tại UBND xã T C, Th O, Hà Nội. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống với nhau hạnh phúc được thời gian ngắn khoảng 3-4 tháng thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh Tuấn không quan tâm đến đời sống vợ chồng, do vậy thường xảy ra cãi cọ, cuộc sống không hạnh phúc. Đến khoảng đầu năm 2020 do mâu thuẫn vợ chồng nên chị đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ sinh sống và không còn quan hệ gì với anh Tuấn nữa. Nay chị xác định không còn tình cảm với anh Tuấn nên xin được ly hôn.

Anh Nguyễn B T đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không lý do vì vậy không có lời trình bày của anh Tuấn.

Xét mâu thuẫn giữa chị Quách S M và Anh Nguyễn B T là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Mai, xử cho ly hôn để các bên ổn định cuộc sống.

*Về con chung:* Vợ chồng chưa có con chung nên không xét.

*Về tài sản chung:* Chị Mai không yêu cầu Tòa giải quyết nên không xét. Trường hợp anh Tuấn yêu cầu về tài sản thì sẽ giải quyết bằng vụ án khác.

*Về án phí:* Chị Mai phải nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng Điều 51,56 Luật Hôn nhân gia đình năm 20014; Xử:

Chị Quách S M được ly hôn anh Nguyễn B T.

- *Về con chung:* Chưa có.

- *Về tài sản chung:* Không xem xét. Trường hợp anh Tuấn yêu cầu về tài sản thì sẽ giải quyết bằng vụ án khác.

- *Về án phí:* Áp dụng khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 về án phí, lệ phí Tòa án: Chị Quách S M phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng. Đối trừ chị Mai đã nộp đủ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 02134 ngày 15 tháng 6 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Th O, thành phố Hà Nội.

Án xử công khai sơ thẩm báo cho nguyên đơn biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nơi nhận:**

- TAND thành phố Hà Nội;
- Các đương sự;
- VKSND huyện Th O;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Th O;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

**Phan Quốc Quân**

## **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

